

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 198 /KH-UBND

Rạch Giá, ngày 15 tháng 11 năm 2022

### **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Tiểu dự án 2: “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số” năm 2022, thuộc Dự án 9 - Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025**

Căn cứ Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2025”;

Căn cứ Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính về việc quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị;

Căn cứ Thông tư số 06/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách chiến lược, quy hoạch, kế hoạch;

Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính về việc quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 04/3/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc triển khai thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết trong vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 2187/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 2677/QĐ-UBND ngày 27/10/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết trong vùng dân tộc thiểu số và miền núi” năm 2022, thuộc Tiểu dự án 2, Dự án 9 – Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

UBND thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện Tiểu dự án 2: “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số” năm

2022, thuộc Dự án 9 - Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Nâng cao nhận thức, ý thức pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) trên địa bàn thành phố về Luật Hôn nhân và Gia đình, thông qua đó, tạo sự đồng thuận trong xã hội, giúp cho đồng bào dân tộc thiểu số hiểu biết pháp luật, tổ chức kết hôn đúng theo quy định, trên cơ sở đó, tạo được ý thức tự giác và tích cực xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, thay đổi hành vi trong hôn nhân của đồng bào DTTS, góp phần giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, nâng cao chất lượng dân số, xây dựng hạnh phúc gia đình, bảo vệ giống nòi.

### **2. Yêu cầu**

Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS trên cơ sở đặc thù, địa bàn vùng DTTS, phù hợp với phong tục tập quán, trình độ dân trí của đồng bào DTTS ở từng địa phương.

Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, đề ra biện pháp cụ thể, thiết thực phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, triển khai thực hiện mang lại hiệu quả trên cơ sở triển khai thực hiện Kế hoạch số 70a/KH-UBND ngày 15/4/2021 của UBND thành phố Rạch Giá về việc triển khai thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn thành phố Rạch Giá.

## **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Tổ chức hội nghị tập huấn**

**1.1. Hình thức tổ chức:** Tổ chức các lớp tuyên truyền phổ biến pháp luật về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

#### **1.2. Đối tượng tham gia:**

- Nhóm vị thành niên, thanh niên là người DTTS thuộc các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn;
- Các bậc cha mẹ và học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú;
- Nhóm phụ nữ và nam giới người DTTS thuộc các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống;
- Lãnh đạo cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị, xã hội các cấp trong vùng đồng bào DTTS;
- Người có uy tín trong cộng đồng các DTTS.

**1.3. Cơ quan chủ trì:** Văn phòng HĐND và UBND thành phố, UBND các phường Vĩnh Lợi, Vĩnh Thanh Vân, Vĩnh Hiệp và xã Phi Thông.

**1.4. Cơ quan phối hợp:** Phòng Tư pháp thành phố

**1.5. Thời gian và địa điểm:**

- Thời gian: Trong quý IV năm 2022.

- Địa điểm: Dự kiến tổ chức 04 lớp tuyên truyền (mỗi lớp có khoảng 105 đại biểu) tại các phường Vĩnh Lợi, Vĩnh Thanh Vân, Vĩnh Hiệp và xã Phi Thông.

## **2. Tổ chức đánh giá sơ kết và xây dựng kế hoạch**

Văn phòng HĐND và UBND thành phố chủ trì, phối hợp với các phòng, ban ngành thành phố và UBND các phường, xã có liên quan tổ chức hội nghị sơ kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện và xây dựng kế hoạch của năm tiếp theo.

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Tiểu dự án 2 “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số” - thuộc Dự án 9 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2022 trên địa bàn thành phố là **62.500.000 đồng** (Sáu mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Văn phòng HĐND và UBND thành phố**

Chủ trì, phối hợp với các phòng Tư pháp thành phố tổ chức các lớp tuyên truyền phổ biến pháp luật về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

Xây dựng kinh phí đảm bảo thực hiện theo kế hoạch và thanh quyết toán theo đúng quy định.

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban ngành, thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 thành phố Rạch Giá tổ chức kiểm tra, theo dõi, giám sát, đánh giá, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

### **2. Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố**

Tổng hợp, bố trí kinh phí thực hiện Tiểu dự án theo phân bổ và phối hợp với các phòng, ban ngành, thành viên Ban Chỉ đạo kiểm tra, giám sát thực hiện tiểu dự án.

### **3. Phòng Tư pháp thành phố**

Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND thành phố chuẩn bị nội dung, tài liệu, mời báo cáo viên và tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống theo kế hoạch.

### **4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố theo chức năng,**

nhiệm vụ, phối hợp tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện Tiểu dự án tại các phòng, ban ngành và địa phương có liên quan theo quy định.

**5. UBND các phường Vĩnh Lợi, Vĩnh Thanh Vân, Vĩnh Hiệp và xã Phi Thông:** Rà soát, lựa chọn đối tượng, mời tham dự các lớp tập huấn, bố trí địa điểm tổ chức tập huấn đảm bảo yêu cầu. Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất (nếu có) về tình hình triển khai thực hiện Tiểu dự án về UBND thành phố (thông qua Văn phòng HĐND và UBND thành phố).

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Tiểu dự án 2: “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số” năm 2022, thuộc Dự án 9 - Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo về UBND thành phố (thông qua Văn phòng HĐND và UBND thành phố) để chỉ đạo, xử lý kịp thời. /

**Nơi nhận:**

- Ban Dân tộc tỉnh;
- CT và các PCT UBND TP;
- Các phòng, ban ngành TP có liên quan;
- UBND các phường, xã có liên quan;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, ntcien.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Hồng Linh



**BẢNG TỔNG HỢP**

**Kinh phí thực hiện Tiểu dự án 2: “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số” năm 2022, thuộc Dự án 9 - Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào**

**dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025**

*(Kèm theo Kế hoạch số 198 /KH-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2022 của UBND thành phố Rạch Giá)*

*Đơn vị tính: đồng*

STT	NỘI DUNG CHI	Thuyết minh cơ sở tính	Số tiền	Căn cứ pháp lý
<b>Tổ chức các lớp tuyên truyền phổ biến pháp luật về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống</b>				
1	Phô tô tài liệu hội nghị	50.000 đồng x 420 bộ	21.000.000	Điểm d, Khoản 2, Điều 4 Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính
2	Tập, viết và sơ mi	10.000 đồng x 420 bộ	4.200.000	Điểm d, Khoản 2, Điều 4 Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính
3	Nước uống cho đại biểu	420 đại biểu x 40.000 đồng/ngày	16.800.000	Điểm d Khoản 2, Điều 4 Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính (cụ thể Khoản 3, Điều 12 Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính)
4	Báo cáo viên	2.000.000 đồng x 08 buổi	16.000.000	Điểm a, Khoản 2, Điều 5 Thông tư 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính
5	Chi tiền thuê hội trường, trang trí hội trường, bàn ghế, âm thanh, máy chiếu		4.500.000	Điểm d Khoản 2, Điều 4 Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính
<b>Tổng cộng:</b>			<b>62.500.000</b>	



**Số lượng đại biểu dự lớp tuyên truyền phổ biến pháp luật về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống**  
(Kèm theo Kế hoạch số 198 /KH-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2022 của UBND thành phố Rạch Giá)

Tên đơn vị	Thành phố	Khu phố, ấp	Ngành phường, xã	Đoàn thể phường, xã	Đảng ủy, UBND phường, xã	Người có uy tín	Người có uy tín (ghép)	Các đối tượng còn lại	Tổng
Vĩnh Thanh Vân	1	30	4	4	2	2	6	56	105
Vĩnh Lợi	1	24	4	5	2	2	8	59	105
Vĩnh Hiệp	1	30	4	5	2	3	2	58	105
Phi Thông	1	36	4	5	2	5	0	52	105
<b>Tổng</b>	<b>4</b>	<b>120</b>	<b>16</b>	<b>19</b>	<b>8</b>	<b>12</b>	<b>16</b>	<b>225</b>	<b>420</b>

**Ghi chú:**

- Khu phố, ấp gồm các chức danh: Trưởng khu phố/ấp, Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh, Chi hội trưởng Hội Chữ thập đỏ, Chi hội trưởng Hội Phụ nữ, Bí thư Chi đoàn, Trưởng Ban Công tác mặt trận (6 người/khu phố, ấp).
- Ngành phường, xã gồm: Văn phòng - Thống kê, Văn hóa - Xã hội, Tư pháp - Hộ tịch, Trạm Y tế (4 người/phường, xã)
- Đoàn thể phường, xã gồm: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp phụ nữ, Đoàn thanh niên (5 người/p,x), riêng phường Vĩnh Thanh Vân không có Hội Nông dân (4 người).
- Đảng ủy và UBND: 2 người/phường, xã.
- Người có uy tín ghép:
  - + Phường Vĩnh Thanh Vân (2 người) + Vĩnh Lạc (1 người) + Vĩnh Bảo (1 người) + Vĩnh Quang (4 người);
  - + Phường Vĩnh Lợi (2 người) + Rạch Sỏi (3 người) + An Bình (2 người) + An Hòa (3 người);
  - + Phường Vĩnh Hiệp (3 người) + Vĩnh Thông (2 người).
  - + Phi Thông (5 người).
- Các đối tượng còn lại gồm:
  - + Nhóm vị thành niên, thanh niên là người DTTS thuộc các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn (theo Quyết định số 1227/QĐ-TTg ngày 14/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2021-2025);
  - + Các bậc cha mẹ và học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú;
  - + Nhóm phụ nữ và nam giới người DTTS thuộc các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.